TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 68/2025/QĐST-DS	TP.HCM, ngày 23 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 818/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Nguyên đơn: Bà Võ Hoàn M.Y, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Đường số 8, Phường 11, Quận 6 (nay là phường Bình Phú), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hồng T – Theo Giấy uỷ quyền số 003014, quyển số 03/2024 TP/CC-SCC/HNGD ngày 21/3/2024.

Bị đơn: Công ty Cổ phần A.

Trụ sở: Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3 (nay là phường Xuân Hòa), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thới Phương T, theo Giấy ủy quyền lập ngày 30/6/2025.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn bà Võ Hoàn M.Y và bị đơn Công ty Cổ phần A thống nhất hủy bỏ Hợp đồng đặt cọc số 739/HĐĐC/NGNT ngày 29/4/2022, Hợp đồng đặt cọc số xxxx/HĐĐC/NGNT ngày 25/6/2022 và các Phụ lục, văn bản đính kèm.

2.2. Bị đơn Công ty Cổ phần A có trách nhiệm thanh toán cho bà Võ Thị M.Y tổng số tiền là: 1.108.310.430 đồng (trong đó gồm: số tiền đã nhận cọc của bà M.Y: 1.078.310.430 đồng và công ty hỗ trợ thêm: 30.000.000 đồng cho bà M.Y) chia thành 03 đợt thanh toán.

2.3. Về phương thức thanh toán: Bị đơn thanh toán số tiền là 1.108.310.430 đồng cho nguyên đơn theo lộ trình chia làm 03 (ba) đợt, cụ thể như sau: Đợt 1: 369.436.810 đồng vào ngày 30/8/2025; Đợt 2: 369.436.810 đồng vào ngày 30/9/2025; Đợt 3: 369.436.810 đồng vào ngày 30/10/2025. (Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày Nghỉ, ngày Lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

2.4. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí Dân sự hòa giải thành số tiền là 22.624.656 đồng.

Bị đơn Công ty cổ phần A tự nguyện chịu toàn bộ số tiền là 22.624.656 đồng và nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Võ Thị M.Y số tiền 25.831.360 đồng là số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00591xx ngày 07/11/2024 và 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00591xx ngày 07/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND KV1, TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn

TAND KHU VỰC 1

LOQ280825.TL.QDBA
1625